TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH HOÁ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST- HNGĐ	*Minh Hoá, ngày 31 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Ngọc B - sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N – sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59 và Điều 60 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Ngọc B và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Ngọc B và anh Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

+ Về con chung: Hai vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Yến N – sinh ngày 07/5/2005, Nguyễn Lệ Trà M– sinh ngày 03/12/2007 và Nguyễn Tấn D – sinh ngày 12/01/2010. Hai vợ chồng thỏa thuận giao 3 con là N, M, D cho chị B trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh N đóng góp cấp dưỡng nuôi 03 con chung số tiền 500.000đ/01 con/01 tháng. Cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2018. Chị B không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung của anh N. Trong trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con chung.

+ Về tài sản chung: Hai vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Hai vợ chồng có vay Ngân hàng chính sách xã hội huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình số tiền 35.000.000 đ và Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Minh Hóa, Bắc Quảng Bình số tiền 50.000.000 đ. Hai vợ chồng đồng ý thỏa thuận, chị B trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình 35.000.000 đ tiền gốc vay và lãi phát sinh còn anh N trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Minh Hóa, Bắc Quảng Bình 50.000.000 đ tiền gốc vay và lãi phát sinh.

+ Về án phí: Chị Cao Thị Ngọc B và anh Nguyễn Văn N thỏa thuận chị B chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị B đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000250 ngày 10/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị B được hoàn trả lại 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Văn N phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện MH;
- Chi cục THADS huyện MH;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Lâm Xướng